

Bản án số: 289/2017/HSST

Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Tuyết Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân

2/ Ông Đoàn Văn Rỹ

Thư ký Tòa án: Ông Trần Ngọc Tuyền – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận D, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 281/2017/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thị C; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1975 tại Sài Gòn; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: đường A, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 06/12; Con ông Trần E (Chết) và bà Nguyễn Thị G (Chết); Chồng: Trần Văn H (Sinh năm 1963); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 09/01/2015 Tòa án nhân dân Quận D xét xử tuyên phạt 01 năm tù về tội “đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2015. Chưa thi hành đóng án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và nộp phạt 6.000.000 đồng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2017 cho đến nay (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đặng Văn I; Sinh năm: 1960; Hộ khẩu thường trú: Đường A, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thị C bị Viện kiểm sát nhân dân quận 8 truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2017, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận D bắt quả tang Trần Thị C đánh bạc dưới hình thức ghi bán số đề cho Đặng Văn I tại đường A, Phường B, Quận D. thu giữ của Trần Thị C 01 tờ phoi đề ngày 25/02/2017 với tổng số tiền chiết tính là 6.507.800 đồng, 02 tờ biên lai ghi số đề của ngày 26/02/2017 với tổng số tiền chiết tính trên phoi đề là 393.000 đồng, 2.150.000 đồng, 02 cây bút bi, 01 máy tính điện tử Casio và 01 cùi giấy nhỏ, thu giữ của Đặng Văn I 130.000 đồng. Vụ việc được lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận D để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận D, Trần Thị C khai nhận: Trần Thị C có mối quan hệ họ hàng với người đàn ông tên thường gọi là G (tên thật là Lê Văn H). Do cần tiền tiêu xài nên từ cuối tháng 10/2016, Trần Thị C đồng ý ghi số đề giao phoi và tiền cho G để hưởng tiền hoa hồng 4% trên tổng số tiền ghi được trên phoi trong ngày. Theo thỏa thuận, người mua số đề hưởng 20% trên tổng số tiền ghi đề. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của Thành Phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam làm cơ sở thanh toán tiền trúng đề. Trường hợp người mua lô đề ghi 02 con số đầu đuôi hoặc bao lô 18 lô với số tiền 1.000 đồng/lô, nếu trúng G đưa cho Trần Thị C 75.000 đồng/lô, Trần Thị C chung cho người trúng đề 74.000 đồng/lô, Trần Thị C hưởng lợi 1000 đồng/lô; trường hợp người mua lô đề ghi 03 con số đầu đuôi (tiểu chủ) hoặc bao lô 17 lô với số tiền là 1.000 đồng/lô nếu trúng, G đưa cho Trần Thị C 650.000 đồng/lô, Trần Thị C chung cho người trúng đề 640.000 đồng/lô, Trần Thị C hưởng lợi 10.000 đồng/lô; trường hợp người mua lô đề ghi 04 con số hoặc bao lô 16 lô với số tiền là 1.000 đồng/lô, nếu trúng G đưa cho Trần Thị C 5.300.000 đồng/lô, Trần Thị C chung cho người trúng đề 5.200.000 đồng/lô, Trần Thị C hưởng lợi 100.000 đồng/lô. Hàng ngày từ khoảng 14 giờ, Trần Thị C ngồi tại nhà số đường A, Phường B, Quận D ghi bán số đề đến 15 giờ 45 phút thì ngưng vào phoi rồi gửi phoi qua tin nhắn điện thoại di động cho G. Riêng tiền ghi bán số đề, Trần Thị C giữ lại để chi trả cho người mua số đề trúng đề, khoảng 2 đến 3 ngày sau G gặp Trần Thị C nhận phoi đề, thanh toán tiền trúng đề và tiền huê hồng. Việc ghi bán số đề của Trần Thị C diễn ra liên tục cho đến 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2017 khi Trần Thị C đang ghi bán số đề cho Đặng Văn I với số tiền là 153.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận D bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên. Thu lợi bất chính của Trần Thị C qua hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số đề khoảng 24.000.000 đồng.

Theo bản kết luận giám định số 585/KLGD ngày 18/4/2017 kết luận chữ viết (chữ số) trên các tài liệu cần giám định so với chữ viết (chữ số) của Trần Thị C trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra, qua chiết tính có tổng số tiền thể hiện là 6.507.800 đồng, khách trúng đề ngày 25/02/2017 là 8.425.000 đồng. Căn cứ vào Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì số tiền Trần Thị C dùng để đánh bạc ngày 25/02/2017 là 14.932.800 đồng, số tiền Trần Thị C dùng để đánh bạc ngày 26/02/2017 là 393.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 23/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận D, thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Thị C về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị C đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận D giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo,

XÉT THẤY :

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền và đã bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận D bắt quả tang cùng tang vật vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2017, tại nhà số đường A, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời khai nhận của bị cáo cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát triển. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình nhưng do vụ lợi bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc.

Theo bản kết luận giám định số 585/KLGD ngày 18/4/2017 kết luận chữ viết (chữ số) trên các tài liệu cần giám định so với chữ viết (chữ số) của Trần Thị C trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra. Qua chiết tính có tổng số tiền thể hiện là 6.507.800 đồng, khách trúng đề ngày 25/02/2017 là 8.425.000 đồng. Căn cứ vào Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì số tiền Trần Thị C dùng để đánh bạc ngày 25/02/2017 là 14.932.800 đồng, số tiền Trần Thị C dùng để đánh bạc ngày 26/02/2017 là 393.000 đồng.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thị C đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo Trần Thị C có một tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009).

Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo thì hành vi do bị cáo thực hiện phải bị nghiêm trị, phải cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt do tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm động cơ thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009).

Về vật chứng: 02 cây bút bi, 01 cùi giấy là dụng cụ bị cáo dùng để ghi số đề, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy; 01 máy tính điện tử hiệu Casio bị cáo dùng vào việc ghi số đề, 01 điện thoại di động Nokia 130 màu cam bị cáo dùng để liên lạc ghi đề, số tiền 2.280.000 đồng là tiền mua bán số đề nên tịch thu tất cả để sung quỹ Nhà nước.

Xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị C khai nhận đã thu lợi bất chính từ việc ghi số đề là 24.000.000 đồng. Cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009).

Đối với Đặng Văn I có hành vi đánh bạc nhưng xét thấy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng.

Đối với những người mua số đề của Trần Thị C, do không rõ lai lịch nên không có đủ cơ sở để xử lý.

Đối với người đàn ông tên thường gọi là G mà bị cáo Trần Thị C khai có tên thật là Lê Văn H qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận D đã ra thông báo truy tìm Lê Văn H, khi nào phát hiện ra H sẽ làm rõ xử lý sau.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố bị cáo Trần Thị C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Xử phạt bị cáo Trần Thị C 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Buộc bị cáo Trần Thị C nộp phạt 3.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Buộc bị cáo Trần Thị C nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 24.000.000 (Hai mươi bốn triệu) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009), khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 cây bút bi, 01 cùi giấy nhỏ;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130 màu cam và số tiền 2.280.000 (Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

(Tất cả theo phiếu nhập kho vật chứng số 117/PNK ngày 04/5/2017 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/5/2017 của Công an quận 8).

Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.D;
- Chi cục THADS Q.D;
- Sở tư pháp;
- Chi cục thuế Q.D;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CAQ.D;
- Đội CSĐTTH CAQ.D;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Tuyết Loan